

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-PT

Ngày: 16-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Tôn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Nôm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2018/HSPT ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

- Bị cáo có kháng cáo: ĐỖ VĂN V (ĐỖ Văn V)

Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1986 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Quí An H, xã Hòa L, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn T, sinh năm: 1937, con bà: Phạm Thị N, sinh năm: 1939; có vợ tên: Nguyễn Kim Thoa, sinh năm: 1986 và hai người con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; nhân thân: ngày 03/7/2013, bị Công an huyện Thạnh Phú ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng do có lời nói, hành động lăng mạ, xúc phạm người thi hành công vụ (đã nộp phạt vào ngày 08/7/2013); tiền án: không, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 06/11/2017 đến ngày 09/11/2017 theo Quyết định tạm giữ số 07 ngày 06 tháng 11 năm 2017. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 41 ngày 12 tháng 11 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Thanh Phú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06 tháng 11 năm 2017, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh Bến Tre phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện P thành lập Tổ tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trên đoạn Quốc lộ 57 đi qua địa giới hành chính huyện P, theo Kế hoạch số 1667/KH-PC67 ngày 02/11/2017 của Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh Bến Tre và kế hoạch số 46/KH-CAH ngày 05/11/2017 của Công an huyện P. Tổ tuần tra giao thông do Thượng úy Đào Minh T (Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre) làm Tổ trưởng và các tổ viên gồm: Trung úy Trần Quan K, Trung úy Đoàn Gia P (Cảnh sát giao thông Công an huyện P) và Trung sỹ Đặng Văn T (Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre). Theo kế hoạch, Tổ tuần tra tiến hành tuần tra với phương thức tuần tra, kiểm soát cơ động kết hợp kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông, từ Km 66 thuộc xã P đến Km 103 thuộc xã T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi Thượng úy Đào Minh T điều khiển xe mô tô mang biển số đăng ký 71B1-xxx.xx chở Trung sỹ Đặng Văn T tuần tra, kiểm soát cơ động đến Km 78 + 100m, thuộc ấp B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre thì phát hiện Nguyễn Văn T, sinh năm 1981, đăng ký thường trú: ấp x xã H thị xã M, tỉnh L, điều khiển xe mô tô biển số 59X3xx.xx chở theo 02 người trên xe gồm: Đỗ Văn V, sinh năm 1986, ngụ ấp Quý An Hòa, xã Hòa L, huyện P, tỉnh Bến Tre và Phan Văn Quý, sinh năm 1991, đăng ký thường trú: ấp Q xã P, huyện T, tỉnh G, lưu thông trên Quốc lộ 57 theo hướng từ thị trấn P đi xã Đ, có biểu hiện sử dụng rượu, bia; đồng thời, T và Quý không đội mũ bảo hiểm. Lúc này Thượng úy Đào Minh T thông báo cho Trung úy Đoàn Gia P (cũng đang điều khiển xe mô tô chở Trung úy Trần Quan K tuần tra trên tuyến đường trên) biết. Nhận được thông tin, Trung úy Đoàn Gia P điều khiển xe đuổi theo và vượt lên, Trung úy Trần Quan K thối còi và chỉ gây yêu cầu T dừng xe để xử lý vi phạm (chở quá số người quy định, không đội mũ bảo hiểm). Biết được Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ nên T dừng xe lại, V và Quý xuống xe, riêng T còn ngồi trên xe. Khi Cảnh sát giao thông yêu cầu T xuất trình giấy tờ nhưng chưa thực hiện thì V kéo T xuống rồi leo lên xe, mở khóa với ý định đề máy xe để điều khiển xe bỏ chạy nhằm ngăn cản việc lập biên bản

xử lý vi phạm hành chính của Tổ tuần tra giao thông đối với T. Do phát hiện V mở khóa nên Trung úy Trần **Quan K** cản lại thì bị V dùng tay đánh vào người. Thấy vậy, Trung úy Đoàn Gia P đến can ngăn thì bị V dùng tay đánh vào mặt làm bể kính nón bảo hiểm, V tiếp tục dùng tay đánh vào người, giật cấp hàm, cầu vai, bảng tên của Trung úy Đoàn Gia P. Được sự hỗ trợ của người dân, Tổ tuần tra đã khống chế và bắt giữ V giao cho cơ quan chức năng xử lý. Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú tạm giữ và lấy lời khai Đỗ Văn V. Qua làm việc, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- Một bảng tên số xxx-xx mang tên Đoàn Gia P;
- Một hàm công an nhân dân cấp bậc Trung úy;
- Một cầu vai áo của lực lượng Cảnh sát giao thông;
- Một nón bảo hiểm màu vàng có chữ CSGT, mặt kính bên trái của nón bị bể.

Ngày 12/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho Trung úy Đoàn Gia P tất cả đồ vật đã thu giữ nêu trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 12/12/2017.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 09-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm “Tội chống người thi hành công vụ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được khấu trừ 03 ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2017 đến ngày 09/11/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/02/2018 bị cáo Đỗ Văn V kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện như sau:

Kiểm sát viên cho rằng kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Tại phiên tòa bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ mới, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là đã có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, không có cơ sở giảm hình phạt tù cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 09 (chín) tháng tù. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm qua lời khai nhận của bị cáo Đỗ Văn V kết hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, **có cơ sở xác định**: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 06/11/2017, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông do Thượng úy Đào Minh T làm Tổ trưởng và các tổ viên gồm Trung úy Trần **Quan K**, Trung úy Đoàn Gia P và Trung sỹ Đặng Văn T đang làm nhiệm vụ trên đoạn Quốc lộ 57 đi qua địa giới hành chính huyện P. Khi tuần tra, kiểm soát cơ động đến Km 78 + 100m, thuộc ấp Hòa B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre thì phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 59X3-xx.xx, có biểu hiện sử dụng rượu, bia và chở theo 02 người trên xe gồm Phan Văn Quý và Đỗ Văn V; đồng thời, T và Quý không đội nón bảo hiểm nên ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe để xử lý vi phạm. Trong lúc Tổ tuần tra yêu cầu T xuất trình giấy tờ để kiểm tra hành chính thì Đỗ Văn V kéo T khỏi xe rồi leo lên mở khóa với ý định điều khiển xe bỏ chạy nhằm cản trở việc xử lý của Tổ tuần tra đối với Nguyễn Văn T. Khi bị phát hiện, ngăn cản, V dùng tay đánh vào người của Trung úy Trần **Quan K**; đánh và giật rơi cấp hàm, cầu vai của Trung úy Đoàn Gia P. Với ý thức, hành vi của bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm “Tội chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là nặng yêu cầu giảm do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo có cha mẹ già, và hai con nhỏ phải nuôi dưỡng các tình tiết này thuộc khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo biết Nguyễn Văn T vi phạm **giao thông đường bộ** (đã có uống bia, chở quá số người quy định và người ngồi trên xe không đội nón bảo hiểm), bị cáo lại có thái độ không hợp tác khi lực lượng Công an làm nhiệm vụ, mà còn có ý định đề máy xe bỏ chạy và tấn công lại lực lượng công an. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường người thi hành công vụ, xem thường pháp luật. Cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ. Về tội danh mà bị cáo bị xét xử, khách thể bị xâm phạm là trật tự quản lý hành chính, bị cáo có thực hiện hành vi đánh người nhưng chưa gây thiệt hại về sức khỏe hay tính mạng, cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là “có tính chất côn đồ” là không phù hợp. Tuy nhiên với mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với mức độ hành vi của bị cáo, cũng như Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: bị cáo Đỗ Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 09/2018/HSST ngày 09-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1, **khoản 2** Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn V** (Đỗ Văn V) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù được trừ đi 03 (ba) ngày bị tạm giữ từ ngày 06/11/2017 đến ngày 09/11/2017.

[2]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đỗ Văn V phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về ghi nhận phần trách nhiệm dân sự và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện Thạnh Phú (1b);
- TAND huyện Thạnh Phú (3b);
- Bị cáo tại ngoại (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- UBND xã Hòa L – huyện P (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn Phòng Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (6b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Văn Tĩnh

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 06/11/2017, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông do Thượng úy Đào Minh T làm Tổ trưởng và các tổ viên gồm Trung úy Trần **Quan K**, Trung úy Đoàn Gia P và Trung sỹ Đặng Văn T đang làm nhiệm vụ trên đoạn Quốc lộ 57 đi qua địa giới hành chính huyện P. Khi tuần tra, kiểm soát cơ động đến Km 78 + 100m, thuộc ấp Hòa B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre thì phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 59X3-xx.xx, có biểu hiện sử dụng rượu, bia và chở theo 02 người trên xe gồm Phan Văn Quý và Đỗ Văn V; đồng thời, T và Quý không đội nón bảo hiểm nên ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe để xử lý vi phạm. Trong lúc Tổ tuần tra yêu cầu T xuất trình giấy tờ để kiểm tra hành chính thì Đỗ Văn V kéo T khỏi xe rồi leo lên mở khóa với ý định điều khiển xe bỏ chạy nhằm cản trở việc xử lý của Tổ tuần tra đối với Nguyễn Văn T. Khi bị phát hiện, ngăn cản, V dùng tay đánh vào người của Trung úy Trần **Quan K**; đánh và giật rơi cấp hàm, cầu vai của Trung úy Đoàn

Gia P. Với ý thức, hành vi của bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm “Tội chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.